

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HÒA B
Bản án số:40/2021/HSST
Ngày 28/09/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI, TỈNH HÒA B

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Bùi Thị Mai Linh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Quách Ngọc Ánh** và ông **Ngô Trung Tính**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Anh Phương** – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa: Bà **Đinh Thị Thu Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 09 năm 2021 Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 09 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 09 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Bạch Công Th - Sinh ngày: 25/07/1994;

Nơi ĐKKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 08/12.

Con ông: Bạch Công Q, Sn: 1971; Con bà: Bùi Thị H, Sn: 1975

Nhà có 02 anh em Bạch Công Th là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: chưa có

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28 tháng 08 năm 2020 đến ngày đến ngày 23 tháng 09 năm 2020 được tại ngoại, nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Bùi Văn D - Sinh ngày: 12/08/1999

Nơi ĐKKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12.

Con ông: Bùi Văn B, Sn: 1976; Con bà: Bùi Thị O, Sn: 1979

Nhà có 02 anh em Bùi Văn D là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: chưa có

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28 tháng 08 năm 2020 đến ngày đến ngày 23 tháng 09 năm 2020 được tại ngoại, nay có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Bùi Anh Nh - Sinh ngày: 10/10/2003.

Nơi ĐKKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam;
Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 09/12.
Con ông: Bùi Văn C, Sn: 1976; Con bà: Bạch Thị Đ, Sn: 1985
Nhà có 03 anh chị em Bùi Anh Nh là con thứ hai trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: chưa có

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28 tháng 08 năm 2020 đến ngày 28 tháng 09 năm 2020 được tại ngoại, nay có mặt tại phiên tòa

Người đại diện hợp pháp là : Ông **Bùi Văn C**, sinh năm 1978 (là bố đẻ) – Có mặt và bà **Bạch Thị Đ**, sinh năm 1982 (là mẹ đẻ) – Vắng mặt. Cùng ĐKKTT tại: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B.

4.Họ và tên: Bùi Văn Nh - Sinh ngày: 13/11/2003

Nơi ĐKKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không.

Con ông: Bùi Văn T, Sn: 1974; Con bà: Bùi Thị L, Sn: 1983

Nhà có 02 anh em Bùi Văn Nh là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: chưa có

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28 tháng 08 năm 2020 đến ngày 23 tháng 09 năm 2020 được tại ngoại, nay có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp là : Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1973 (là bố đẻ) - Vắng mặt, bà **Bùi Thị L**, sinh năm 1983 (là mẹ đẻ) – Có mặt. Cùng ĐKKTT tại: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B.

5.Họ và tên: Bùi Văn Ch - Sinh ngày: 07/07/2002;

Nơi ĐKKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không

Con ông: Bùi Văn T, Sn: 1965; Con bà: Bùi Thị Á, Sn: 1968

Nhà có 02 anh em Bùi Văn Ch là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: chưa có

Bị cáo tại ngoại nay có mặt tại phiên tòa.

6.Họ và tên: Bùi Văn D - Sinh ngày: 10/10/1999

Nơi ĐKKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không.

Con ông: Bùi Văn B, Sn: 1971

Con bà: Bùi Thị S, Sn: 1974

Nhà có 02 anh em Bùi Văn Nh là con cả trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: chưa có

Bị cáo tại ngoại nay có mặt tại phiên tòa.

7.Họ và tên: Bùi Văn T - Sinh ngày: 25/01/1998

Nơi ĐKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không đi học.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không.
Con ông: Bùi Văn T, Sn: 1965
Con bà: Bùi Thị T, Sn: 1971
Nhà có 04 anh chị em Bùi Văn T là con thứ ba trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: chưa có
Bị cáo tại ngoại nay có mặt tại phiên tòa.

8.Họ và tên: Bùi Văn V - Sinh ngày: 13/02/1999
Nơi ĐKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không.
Con ông: Bùi Văn Đ, Sn: 1976
Con bà: Bùi Thị L, Sn: 1979
Nhà có 02 anh em Bùi Văn V là con cả trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: chưa có
Bị cáo tại ngoại nay có mặt tại phiên tòa.

9.Họ và tên: Bạch Công T - Sinh ngày: 10/11/1997
Nơi ĐKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không.
Con ông: Bạch Công T, Sn: 1968
Con bà: Bùi Thị H, Sn: 1976
Nhà có 02 anh em Bạch Công T là con cả trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: chưa có
Bị cáo tại ngoại nay có mặt tại phiên tòa.

10.Họ và tên: Bạch Tiến H - Sinh ngày: 20/12/1999
Nơi ĐKHKT: xóm K - Hùng S- Kim Bôi - Hòa Bình.
Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 08/12.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: không.
Con ông: Bạch Công T, Sn: 1968
Con bà: Bùi Thị H, Sn: 1976
Nhà có 02 anh em Bạch Tiến H là con thứ hai trong gia đình.
Tiền án, tiền sự: chưa có
Bị cáo tại ngoại nay có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Bạch Công Th, Bùi Văn D, Bạch Công T : Ông **Nguyễn Đình Huy** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa B. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Văn Nhật, Bùi Văn V, Bùi Văn T: Bà **Nguyễn**

Bích Liên – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa B. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người bào chữa cho bị **Bùi Anh Nh**, Bạch Tiến H, **Bùi Văn D**, Bùi Văn Ch : Bà **Nguyễn Thị Thu Trang** – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa B. Có mặt

2. Bị hại: **Bùi Văn Th**, sinh năm 1998. Nơi cư trú: xóm C, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Có mặt

3. *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.*

3.1. Ông **Bùi Văn B**, sinh năm 1976. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Vắng mặt.

3.2. Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1965. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Vắng mặt.

3.3. Bà **Bùi Thị H**, sinh năm 1975. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Vắng mặt.

3.4. Ông **Bùi Văn Đ**, sinh năm 1976. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Vắng mặt.

3.5. Ông **Bùi Văn C**, sinh năm 1978. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Có mặt

3.6. Ông **Bùi Văn B**, sinh năm 1971. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

3.7. Ông **Bùi Văn T**, sinh năm 1973. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Vắng mặt

3.8. Bà **Bùi Thị A**, sinh năm 1976. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Vắng mặt

3.9. Bà **Bùi Thị C**, sinh năm 1977. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Vắng mặt

4. *Người làm chứng:*

4.1. **Bùi Văn L**, sinh năm 1998. Nơi cư trú: xóm C, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Vắng mặt.

4.2. **Bùi Văn B**, sinh năm 1997. Nơi cư trú: xóm K, xã Hùng S, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 30/04/2020, Bạch Công Th, SN: 1994, đến nhà Bùi Văn B, SN: 1997 chơi nhưng không có B ở nhà. Lúc này ở nhà chỉ có em trai B là Bùi Văn Thanh, SN: 2002 đang ngồi ăn cơm với Bùi Anh Nh, SN: 10/10/2003, trú cùng xóm và Bùi Văn L, SN: 1998. Tại đây Th và L nói chuyện với nhau về việc “L mang xe máy của B đi cầm cố” thì cả hai xảy ra mâu thuẫn, Th liền dùng chân đá một cái vào người của L nhưng được mẹ của B can ngăn nên dừng lại. Sau đó Th rủ Bùi Anh Nh cùng đi tìm B để báo lại sự việc.

Trên đường đi thì gặp B lúc này đang uống bia cùng với Bùi Văn Nhật, SN:2003; Bùi Văn T, SN: 1998; Bùi Văn D, SN: 1999; Bùi Văn D, SN: 1999; Bùi Văn V, SN: 1999; Bạch Công T, SN: 1997; Bùi Văn C, SN: 2002 và Bạch Tiến H, SN: 1999, tất cả cùng trú tại: Xóm K - Hùng S- Kim Bôi trên đường bê tông nội đồng thuộc địa phận xóm K - Hùng S- Kim Bôi. Tại đây Th kể lại sự việc mình vừa đánh Bùi Văn Lương tại nhà B cho cả nhóm nghe đồng thời rủ cả nhóm cùng với mình đi tìm L để giải quyết mâu thuẫn, nghe Th rủ tất cả mọi người đồng ý rồi cùng nhau đi xe máy đi tìm L.

Bùi Văn L sau khi xảy ra mâu thuẫn với Th tại nhà B, khi Th bỏ đi thì L cũng đi về nhà, trên đường đi L gặp Bùi Văn Th, SN: 1998, trú cùng xóm lúc này đang đi soi cua ở dọc đường và trong tay Th có cầm theo một con D để chém cá thấy vậy L rủ Th đi chơi, Th đồng ý rồi ngồi lên xe L điều khiển xe đi theo hướng từ xóm Cầu về xóm K - Hùng S(khi đi Th cầm D theo luôn), khi đến đoạn đường ngã ba xóm Hồi (gần UBND xã Hùng Sơn) thì gặp nhóm của Th thấy vậy Th và B gọi và đề nghị L dừng xe để nói chuyện nhưng L không dừng mà điều khiển xe chở Th đi. Th liền hô hào tất cả mọi người trong nhóm của mình đuổi theo. Sau khi thấy L điều khiển xe đi về phía cầu Ngầm xóm Hồi Trám thì B điều khiển xe chở Tân; Tân chở Bùi Văn Nhật; V chở D; Bùi Anh Nh đi một mình một xe đến cầu Ngầm xóm Hồi Trám để chặn đầu xe của L. Những người còn lại trực tiếp đuổi ngay theo sau xe L, trong đó Th và D đi mỗi người một xe, H điều khiển xe chở V. L chở Th chạy đến cầu Ngầm xóm Hồi Trám thì bị nhóm của Th, B chặn lại thấy đông người L sợ bị đánh nên chạy xuống suối còn Th vẫn đứng lại bên cạnh chiếc xe của L không có hành động gì. Thấy vậy Th thuyết phục và gọi L lên cầu để nói chuyện, L đi lên và đứng bên cạnh Th để trực tiếp nói chuyện với Th và B, lúc này có D cũng đứng ngay bên cạnh Th còn những người khác đứng xung quanh bên ngoài. Trong khi đang nói chuyện với L thì Th thấy Th kẹp D ở cánh tay bên trái, Th hỏi Th mang D đi đâu và đòi mượn D nhưng Th không cho và rút D ra cầm trên tay phải, lúc này Th dùng tay phải tóm vào cổ tay cầm D của Th, tay trái cầm thắt lưng vạt vào người Th. Thấy trên tay Th cầm D, Bùi Văn D xông vào áp sát tước được D từ tay Th rồi lùi ra bên ngoài đứng xem. Ngay lúc này Bùi Văn D, Bùi Anh Nh và Bùi Văn Nh cùng nhau lao vào đánh Th, trong đó Anh Nh dùng thắt lưng của mình đã tháo ra cầm sẵn trên tay từ trước đập 02 cái phía sau lưng Th, Bùi Văn D dùng tay không nắm 02 cái vào sau lưng Th, tiếp đó Bạch Công T, Bùi Văn Ch cùng lao vào nhưng bị người khác trong nhóm vung tay đánh

nhằm khiến Tả và C bị đau nên lùi lại không thực hiện hành vi của mình nữa, trong lúc nhốn nháo Bùi Văn Nh dùng gậy đập một cái thẳng vào vùng đầu làm Th ngã khụy xuống hai tay chống xuống đất ngửa người ra sau, thấy Th bị đánh đau Bùi Văn B và Bùi Văn L cùng nhau vào can ngăn, ngăn chặn không cho ai đánh Th thêm nữa. Rồi L kéo Th bỏ chạy về phía trường cấp II – Bắc Sơn, nhìn thấy vậy Bùi Văn T liền đuổi theo dùng thắt lưng vút một cái trúng vào sau lưng Th nhưng L vẫn tiếp tục diu Th bỏ chạy. Lúc này Bùi Văn V và Bạch Tiến H sau khi đi tìm nhổ cọc rào để đánh Th nhưng không nhổ được do cọc rào được người dân đóng xuống đất rất chắc chắn và kiên cố đến lúc quay lại thì thấy L đang kéo Th bỏ chạy D,V và H liền đuổi theo với mục đích tiếp tục chặn đánh Th, do không đuổi kịp V đã nhặt đá ném về phía Th và L nhưng không trúng sau đó cả nhóm dừng lại không đuổi nữa rồi rủ nhau ai về nhà nấy ngủ.

Sau khi thấy nhóm của Th bỏ đi L mới cùng Th quay lại lấy xe rồi L chở Th về nhà ngủ. Đến rạng sáng ngày 01/05/2020 thấy Th kêu đau đầu gia đình đã đưa Th đến Trung tâm y tế huyện Kim Bôi thăm khám và tiếp tục chuyển tuyến lên Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa B để điều trị do bị chấn thương sọ não.

- Ngày 30/06/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Kim Bôi đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với thương tích của Bùi Văn Th. Tại bản kết luận giám định số 141/TgT, ngày 06/07/2020 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Hòa B kết luận: *Bùi Văn Th bị chấn thương sọ não gây: Vỡ xương vùng thái D đỉnh trái, dập não, chảy máu nhu mô não. Sau phẫu thuật điều trị, hiện tại còn biểu hiện khuyết xương sọ vùng thái D trái, vết sẹo vùng trán thái D đỉnh trái; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 30% (Ba mươi phần trăm) sức khỏe.*

**Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra vụ án Cơ quan điều tra đã thu giữ các vật chứng sau:

- 01 (một) đoạn gậy bằng tre dài 135cm, hình trụ tròn đường kính 05cm, một đầu được vót nhọn, đầu còn lại bị vỡ do Bùi Văn Nh giao nộp

- 01 (Một) con D bằng kim loại dài 34,5cm, lưỡi D sắc dài 20,5cm, mũi nhọn, phần cán D dài 14cm do Bùi Văn D giao nộp

- 02 (Hai) thắt lưng dài 125cm, đầu thắt lưng bằng kim loại màu trắng có gắn huy hiệu “dân quân tự vệ” dây thắt lưng bằng nhựa màu nâu, bản rộng 2,9cm do Bạch Công Th và Bùi Văn T giao nộp.

- 01(Một) thắt lưng dây bằng da màu đen dài 108cm, đầu thắt lưng gắn logo bằng kim loại màu vàng hình mặt người do Bùi Anh Nh giao nộp.

** Về dân sự :* Các bị cáo đã tác động và cùng gia đình bồi thường cho Bùi Văn Th 151.560.000đ (Một trăm năm mươi một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Nay anh Th không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết trong vụ án này.

Trước cơ quan điều tra công an huyện Kim Bôi các bị cáo Bạch Công Th; Bùi Văn D; Bùi Anh Nh; Bùi Văn Nhật; Bùi Văn T; Bùi Văn V; Bạch Tiến H; Bùi Văn D; Bạch Công T; Bùi Văn Ch đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKS ngày 21/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố Bạch Công Th; Bùi Văn D; Bùi Anh Nh; Bùi Văn Nhật; Bùi Văn T; Bùi Văn V; Bạch Tiến H; Bùi Văn D; Bạch Công T và Bùi Văn Ch về tội “ Cố ý gây thương tích ” theo điểm đ khoản 2 điều 134 của Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa ngày 30 tháng 8 năm 2021 các bị cáo đều thừa nhận hành vi của bản thân, tuy nhiên lời khai của các bị cáo, bị hại và nhân chứng có mâu thuẫn nhau về diễn biến sự việc vì vậy Hội đồng xét xử đã quyết định trả Hồ sơ để yêu cầu điều tra bổ sung.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận hành vi của bản thân và diễn biến sự việc đúng như tóm tắt nội dung vụ án đã nêu trên, phù hợp với lời khai của người bị hại, nhân chứng và kết quả điều tra bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh và điều luật áp dụng đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử :

- Tuyên bố các bị cáo Bạch Công Th; Bùi Văn D; Bùi Anh Nh; Bùi Văn Nhật; Bùi Văn T; Bùi Văn V; Bạch Tiến H; Bùi Văn D; Bạch Công T; Bùi Văn Ch phạm tội “ Cố ý gây thương tích ”

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 38; điều 50; điều 58 BLHS xử phạt Bạch Công Th từ 24-30 tháng tù được trừ đi 26 ngày tạm giam.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 38; điều 50; điều 54; điều 58; điều 90; điều 91; điều 101 BLHS xử phạt Bùi Văn Nh từ 18 – 24 tháng tù, được trừ đi 26 ngày tạm giam.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 50; điều; điều 54; điều 58, điều 65 BLHS xử phạt các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn T mỗi bị cáo từ 18 – 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 50; điều 54; điều 58; điều 65; điều 90; điều 91, điều 101 BLHS xử phạt Bùi Anh Nh từ 12-18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 50; điều 54; điều 57; điều 58; điều 65 BLHS xử phạt các bị cáo Bùi Văn V, Bạch Công T, Bạch Tiến H, Bùi Văn D mỗi bị cáo từ 15 – 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 50; điều 54; điều 57; điều 58; điều 65; điều 90; điều 91; điều 191 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch từ 12- 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Và ấn định thời gian thử thách nhất định với các bị cáo cho hưởng án treo.

* Về TNDS : Không đề cập

* Về xử lý vật chứng : Đề nghị áp dụng điều 47 BLHS điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy :

01 (một) đoạn gậy bằng tre dài 135cm, hình trụ tròn đường kính 05cm, một đầu được vót nhọn, đầu còn lại bị vỡ do Bùi Văn Nh giao nộp; 03 (Hai) thắt lưng do Bạch Công Th, Bùi Văn T và Bùi Anh Nh giao nộp; 01 (Một) con D bằng kim loại dài 34,5cm.

Các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận gì.

Ông Nguyễn Đình Huy trình bày quan điểm bào chữa cho các bị cáo Bạch Công Th, Bùi Văn D và Bạch Công T :

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS tuyên bố 3 bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 38, điều 54 BLHS xử phạt bị cáo Bạch Công Th 24 tháng tù.

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 54, điều 65 xử phạt bị cáo Bùi Văn D 18 tháng tù cho hưởng án treo và xử phạt bị cáo Bạch Công T 15 tháng tù cho hưởng án treo.

Bà Nguyễn Thu Trang trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Bùi Anh Nh, Bùi Văn C, Bùi Văn D và Bạch Tiến H :

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS tuyên bố 4 bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, khoản 2 điều 54, điều 17, điều 58, điều 65, điều 90, điều 91, điều 101 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Anh Nh từ 12-15 tháng tù và xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch 09 - 12 tháng tù nhưng đều cho hưởng án treo

Áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, khoản 2 điều 54, điều 17, điều 58, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn D 12 -15 tháng tù cho hưởng án treo

Áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, khoản 2 điều 54, điều 15, điều 17, điều 58, điều 65 BLHS xử phạt bị cáo Bạch Tiến H từ 12-15 tháng tù cho hưởng án treo.

Bà Nguyễn Bích Liên vắng mặt nhưng đã gửi bản Luận cứ bào chữa cho các bị cáo Bùi Văn V, Bùi Văn T và Bùi Văn Nh :

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134 BLHS tuyên bố 3 bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, khoản 1 điều 54, điều 17, điều 58, điều 65, điều 91, khoản 1 điều 101 BLHS, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP xử phạt bị cáo Bùi Văn Nh từ 12- 15 tháng tù cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm b, s khoản 1 khoản 2 điều 51, khoản 2 điều 54, điều 17, điều 58, điều 65, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP xử phạt bị cáo Bùi Văn T và Bùi Văn V mỗi bị cáo từ 06- 09 tháng tù cho hưởng án treo

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận đối đáp giữ nguyên quan điểm đã luận tội đối với bị cáo.

Lời nói sau cùng của các bị cáo : Các bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của các bị cáo:*

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận giám định, lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết quả điều tra bổ sung cũng như các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bạch Công Th; Bùi Văn D; Bùi Anh Nh; Bùi Văn Nhật; Bùi Văn T; Bùi Văn V; Bạch Tiến H; Bùi Văn D; Bạch Công T và Bùi Văn Ch phạm tội “ Cố ý gây thương tích ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản pháp luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, hành vi của các bị cáo đều là do bột phát. Trước đó các bị cáo không có mâu thuẫn gì với bị hại Bùi Văn Th và không có sự rù

rê bàn bạc nhau đi tìm đánh bị hại mà bị cáo Th chỉ rủ các bị cáo còn lại đi tìm Bùi Văn L để nói chuyện về việc L cấm xe của Bùi Văn B. Trong lúc nói chuyện xảy ra xô xát, bị cáo Th là người xông vào đánh Th đầu tiên nên Th giữ vai trò là người khởi xướng. Các bị cáo còn lại giữ vai trò là người đồng phạm và phải chịu C hậu quả của tội phạm bởi lẽ các bị cáo đều biết rõ Th xông vào đánh Th và đã tiếp nhận ý chí này của Th. Trong đó Bùi Văn D xông vào tước D trên tay Th giữ vai trò là người giúp sức. Bùi Anh Nh dùng thắt lưng đập 02 cái và Bùi Văn D dùng tay nắm 02 cái đều vào lưng Th, Bùi Văn T dùng thắt lưng vụt một cái trúng sau lưng Th giữ vai trò là người thực hành, riêng Bùi Văn Nh dùng gậy đập 1 cái thẳng vào vùng đầu làm Th ngã khuỵu xuống giữ vai trò là người thực hành tích cực nhất.

Đối với Bạch Công T và Bùi Văn Ch cùng lao vào đánh Th nhưng do bị người khác đánh nhầm mới lùi lại không thực hiện hành vi của mình nữa. Bị cáo Bùi Văn V và Bạch Tiến H đã đi tìm nhử cộc rào để đánh Th nhưng không nhử được, khi Th bỏ chạy còn đuổi theo nhằm mục đích đánh Th, V cầm đá ném Th nhưng không trúng. Như vậy các bị cáo đều đã tiếp nhận ý chí C của cả nhóm, việc chưa gây thương tích cho Th là ngoài ý muốn nên các bị cáo đều phải chịu trách nhiệm hình sự với vai trò là đồng phạm trong vụ án này.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Các bị cáo đều là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Vì vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo.

Tuy nhiên, khi L hình xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Các bị cáo đã tác động gia đình tích cực bồi thường cho bị hại. Mặt khác, bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn nên khả năng nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Từ những căn cứ nêu trên xét thấy đối với bị cáo Bạch Công Th và Bùi Văn Nh cần thiết phải có mức án nghiêm khắc cách ly 2 bị cáo ngoài đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục 2 bị cáo. Đồng thời mức án đối với bị cáo Th phải cao hơn so với đồng bọn.

Đối với các bị cáo còn lại chỉ cần áp dụng biện pháp cải tạo có điều kiện, cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội và răn đe phong ngừa C.

Bị cáo Bùi Anh Nh phạm tội khi mới 16 tuổi 5 tháng 20 ngày, bị cáo Bùi Văn Nh phạm tội khi mới 16 tuổi 5 tháng 17 ngày và Bùi Văn Ch phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên cần áp dụng các quy định đối với người chưa thành niên phạm tội khi L hình.

Các bị cáo Bạch Công T, Bùi Văn V, Bạch Tiến H, Bùi Văn Ch và Bùi Văn D đều là những người đồng phạm có vai trò không đáng kể nên cần áp dụng điều 54 BLHS để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[4] *Về sự vắng mặt của những người làm chứng và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan* : Trong Hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy công cụ dùng vào việc phạm tội gồm :

- 01 (một) đoạn gậy bằng tre dài 135cm, hình trụ tròn đường kính 05cm, một đầu được vót nhọn, đầu còn lại bị vỡ.

- 02 (Hai) thắt lưng dài 125cm, đầu thắt lưng bằng kim loại màu trắng có gắn huy hiệu “dân quân tự vệ” dây thắt lưng bằng nhựa màu nâu, bản rộng 2,9cm.

- 01(Một) thắt lưng dây bằng da màu đen dài 108cm, đầu thắt lưng gắn logo bằng kim loại màu vàng hình mặt người.

Đối với 01 (Một) con D bằng kim loại của Bùi Văn Th, tại phiên tòa Bùi Văn Th không đề nghị nhận lại nên cũng cần tịch thu tiêu hủy.

Tất cả số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Các bị cáo đã tác động và cùng gia đình bồi thường cho Bùi Văn Th 151.560.000đ (Một trăm năm mươi một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Nay bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi hoàn số tiền mình đã bỏ ra để bồi thường cho bị hại Bùi Văn Th nên không đề cập giải quyết.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh : Tuyên bố các bị cáo Bạch Công Th; Bùi Văn D; Bùi Anh Nh; Bùi Văn Nhật; Bùi Văn T; Bùi Văn V; Bạch Tiến H; Bùi Văn D; Bạch Công T và Bùi Văn Ch phạm tội “ Cố ý gây thương tích ”

2. Xử phạt :

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 38; 50; điều 58 BLHS xử phạt Bạch Công Th 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày đi thi hành án, được trừ đi 26 (Hai mươi sáu) ngày đã tạm giam.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 38; điều 50; điều 58; điều 90; điều 91; điều 101 BLHS xử phạt Bùi Văn Nh 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn thụ hình tính từ ngày đi chấp hành án, được trừ đi 26 (Hai mươi sáu) ngày đã tạm giam.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 50; điều 58, điều 65 BLHS xử phạt các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn T mỗi bị cáo 24 (Hai mươi bốn) tháng tù nhưng đều cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là đối với mỗi bị cáo là 48 (Bốn mươi tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 50; điều 54; điều 58; điều 65; điều 90; điều 91; điều 101 BLHS xử phạt Bùi Anh Nh 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 50; điều 54; điều 58; điều 65 BLHS xử phạt các bị cáo Bùi Văn V và Bạch Công T mỗi bị cáo 18 (Mười tám tháng) tù nhưng đều cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 36 (Ba sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 17; điều 50; điều 54; điều 58; điều 65 BLHS xử phạt các bị cáo Bạch Tiến H và Bùi Văn D mỗi bị cáo 18 (Mười tám tháng) tù nhưng đều cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với mỗi bị cáo là 36 (Ba sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; điều 17; điều 50; điều 54; điều 57; điều 58; điều 65; điều 90; điều 91; điều 101 BLHS xử phạt bị cáo Bùi Văn Ch 15 (Mười lăm tháng) tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Bùi Văn D, Bùi Văn T, Bùi Anh Nh, Bùi Văn D, Bùi Văn V, Bạch Tiến H, Bạch Công T và Bùi Văn Ch cho Ủy ban nhân dân xã Hùng Sơn, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng : Căn cứ điều 47 BLHS và điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) đoạn gậy bằng tre dài 135cm, hình trụ tròn đường kính 05cm, một đầu được vót nhọn, đầu còn lại bị vỡ.

- 02 (Hai) thắt lưng dài 125cm, đầu thắt lưng bằng kim loại màu trắng có gắn huy hiệu “dân quân tự vệ” dây thắt lưng bằng nhựa màu nâu, bản rộng 2,9cm.

- 01(Một) thắt lưng dây bằng da màu đen dài 108cm, đầu thắt lưng gắn logo bằng kim loại màu vàng hình mặt người.

- 01 (Một) con D bằng kim loại dài 34,5cm, lưỡi D sắc dài 20,5cm, mũi nhọn, cán D dài 14cm.

Tất cả số vật chứng trên được ghi chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/4/2021 giữa Công an huyện Kim Bôi và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa B.

4. *Về án phí*: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, điểm khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo Bạch Công Th; Bùi Văn D; Bùi Anh Nh; Bùi Văn Nhật; Bùi Văn T; Bùi Văn V; Bạch Tiến H; Bùi Văn D; Bạch Công T và Bùi Văn Ch mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Căn cứ điều Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS :

Các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Cùng thời hạn trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Hòa B;
- VKSND tỉnh Hòa B;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo; Những người tham gia TT khác
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa B;
- VKSND tỉnh Hòa B;
- Sở Tư pháp Hòa B;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia TT khác
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;
- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thị Mai Linh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa B;
- VKSND tỉnh Hòa B;
- Sở Tư pháp Hòa B;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Cơ quan điều tra – CA Kim Bôi;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THA hình sự - CA Kim Bôi;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Bôi;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Bùi Thị Mai Linh